

Bản án số: 65 /2020/HS-ST

Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Bạch Hưng Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Thế Anh và bà Nguyễn Thị Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Diễn C, tỉnh N A, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 (Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/HSST-QĐ ngày 28/4/2020) đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Cao Đức H Tên gọi khác: không; sinh năm 1980 tại D C, N A; nơi cư trú: xóm Y Quang, xã DN, huyện D C, tỉnh N A; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đức H (đã chết) và bà Vũ Thị L; có vợ là Cao Thị M và 04 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 10/01/2001 bị Tòa án nhân dân huyện D C xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 12/11/2002 bị Tòa án nhân dân huyện D C xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/9/2004.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2020 đến nay (có mặt).

**- Người bị hại:** anh Đậu Đức T, sinh năm 1991; nơi cư trú: xóm QT, xã D B, huyện D C, tỉnh N A (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 31/5/2019, anh Đậu Đức T đang ngồi uống bia cùng với anh Nguyễn Minh Đ, anh Nguyễn Văn T, anh Đào Văn Đ tại quán Tình Đông thuộc xóm Hồng Yên, xã Diên N, huyện D C, t N A thì Cao Đức H đi xe taxi đến ngồi uống bia ở bàn bên cạnh. Một lúc sau H quay sang hỏi anh Tuấn: “Có xe không cho mượn xe cái”. Anh T trả lời: “Em không cho mượn. Anh mượn lỡ mang xe của em đi cầm cầm thì sao, trong khi em không quen biết anh”. Nghe vậy, bạn của H quay sang nói: “Địt mẹ, bay có cái xe chi mà sợ không cho anh mượn”. Bạn của anh T nói với bạn của H: “Mày địt mẹ ai đó” thì H nói: “Bạn của anh say rồi, có gì cho anh xin lỗi” rồi mọi người tiếp tục ngồi uống bia. Một lúc sau, Cao Đức H đi ra ngoài khoảng 30 phút thì quay lại, trên tay cầm một chiếc kéo sắt nhọn, lưỡi dài khoảng 30cm đi đến bàn của anh T nói: “Địt mẹ, bây lúc này nói gì”, mọi người thấy vậy đứng dậy. H dùng kéo đâm vào lưng anh T một nhát. Anh Nguyễn Minh Đ, anh Đào Văn Đ thấy vậy dùng vỏ chai bia thủy tinh ném vào H nhưng không trúng. Còn anh T bị đâm bỏ chạy ra khỏi quán được khoảng 10m thì vấp ngã, H đuổi đến dùng kéo đâm một nhát vào ngực, tiếp tục đâm nhát thứ hai thì anh T dùng tay đỡ được và nắm lấy tay H. Thấy vậy, anh Nguyễn Minh Đ, anh Đào Văn Đ, anh Nguyễn Văn T ném vào H để giải thoát cho anh T. Cao Đức H tiếp tục đuổi theo anh T nhưng được mọi người can ngăn và đưa anh T đi cấp cứu, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh N A đến ngày 07/6/2019 thì ra viện. Còn Cao Đức H bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 15/01/2020 thì ra đầu thú tại Công an huyện D C.

Tại Bản kết luận giám định số 156/TTPY ngày 21/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh N A kết luận tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên của anh Đậu Đức T tại thời điểm giám định là 13%.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSDC ngày 04/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D C, tỉnh N A truy tố Cao Đức H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đ

khoản 2 điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Cao Đức H từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người bị hại không tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D C, Kiểm sát viên trong quá trình từ khi khởi tố vụ án cho đến khi Tòa án thụ lý vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa, bị cáo Cao Đức H hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, tại quán Tình Đông thuộc xóm H Y, xã D N, huyện D C, tỉnh N A, Cao Đức H đã có hành vi dùng kéo sắc nhọn gây thương tích cho anh Đậu Đức T với tỷ lệ 13%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét bị cáo có nhân thân xấu, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường sức khỏe tính mạng của người khác. Vì vậy cần nghiêm khắc lên án và xử phạt bị cáo tương xứng với tích chất, mức độ phạm tội và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành

khẩn; đã tự nguyện bồi thường được một phần thiệt hại; sau thời gian bỏ trốn đã ra đầu thú. Vì vậy cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: trong thời gian chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, người bị hại là anh Đậu Đức T yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 72.337.000 đồng. Cụ thể:

- Tiền thuốc sơ cứu tại Bệnh viện Đa khoa D C: 115.000 đồng.
- Tiền thuê xe vận chuyển từ Bệnh viện Đa khoa D C vào Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An: 800.000 đồng.
- Tiền viện phí và chi phí khác tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An: 13.972.000 đồng.
- Thu nhập bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị 4 tháng: 27.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 20.000.000 đồng.
- Tiền gia đình đi lại chăm sóc trong thời gian nằm viện: 3.000.000 đồng.
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 5 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 7.450.000 đồng.

Bị cáo Cao Đức H cho rằng yêu cầu của anh T là quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Xét yêu cầu của anh T về các khoản tiền thuốc sơ cứu, tiền thuê xe vận chuyển cấp cứu, tiền viện phí và chi phí khác tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An đều có hóa đơn, chứng từ hợp lệ; tiền gia đình đi lại chăm sóc trong thời gian nằm viện tuy không có hóa đơn chứng từ nhưng là khoản chi phí hợp lý nên được chấp nhận toàn bộ. Tổng bốn khoản này là: 17.887.000 đồng.

Các yêu cầu khác có những khoản chưa hợp lý, không đúng với thực tế nên nên cần xem xét lại. Theo đó, các khoản được chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cụ thể như sau:

- Thu nhập bị mất của người bị hại chấp nhận mức khoảng 2 tháng x 3.000.000 đồng/tháng = 6.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe chấp nhận khoảng 7.000.000 đồng là hợp lý.
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần chấp nhận mức 3 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 4.470.000 đồng.

Tổng cộng toàn bộ các khoản cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là: 35.357.000 đồng. Trong giai đoạn truy tố, bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Châu để bồi thường cho người bị hại, số tiền còn phải tiếp tục bồi thường là 25.357.000 đồng.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Cao Đức H 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2020.

- Việc bồi thường thiệt hại: áp dụng các điều 584, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Cao Đức H phải bồi thường cho anh Đậu Đức T số tiền 35.357.000 đồng. Được trừ 10.000.000 đồng đã nộp trước tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D C theo biên lai thu tiền số 0002377 ngày 28/02/2020. Số tiền còn phải tiếp tục bồi thường là 25.357.000 đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bị cáo Cao Đức H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Án phí: bị cáo Cao Đức H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.267.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo và người bị hại có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện D C;
- THA Hình sự huyện D C;

- *THA Dân sự huyện D C;*
- *Sở Tư pháp tỉnh N A;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**Bạch Hung Thành**

